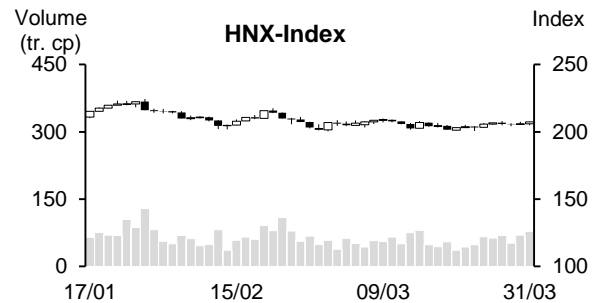
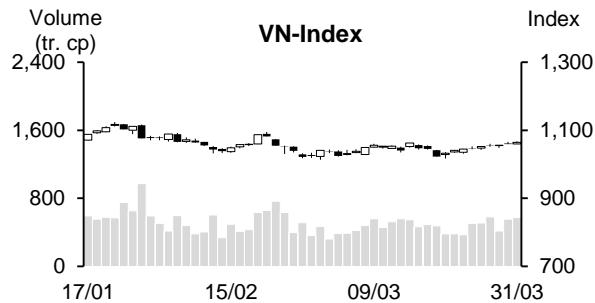


Ngày	Thứ 2 27/03	Thứ 3 28/03	Thứ 4 29/03	Thứ 5 30/03	Thứ 6 31/03	Trung bình
VN-Index	1,052.25	1,054.29	1,056.33	1,059.44	1,064.64	1,057.39
Thay đổi +/-	5.46	2.04	2.04	3.11	5.20	3.57
Thay đổi %	0.52%	0.19%	0.19%	0.29%	0.49%	0.34%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	510.62	583.25	415.23	555.35	574.39	527.77
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	8,433.08	9,717.48	7,307.40	9,659.04	10,502.18	9,123.84
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	173.63	130.92	-208.12	-408.15	166.30	-29.08
VN30	1,056.45	1,058.82	1,061.45	1,067.24	1,073.68	1,063.53
Thay đổi +/-	5.03	2.37	2.63	5.79	6.44	4.45
Thay đổi %	0.48%	0.22%	0.25%	0.55%	0.60%	0.42%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	163.15	188.82	136.56	182.28	187.32	171.62
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	3,658.73	4,321.16	3,180.90	4,219.01	4,528.22	3,981.60
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	125.19	59.34	-129.39	-253.37	131.15	-13.42
HNX-Index	206.67	205.76	205.59	205.95	207.50	206.29
Thay đổi +/-	0.95	-0.91	-0.17	0.36	1.55	0.36
Thay đổi %	0.46%	-0.44%	-0.08%	0.18%	0.75%	0.17%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	63.32	69.20	51.78	69.68	78.35	66.47
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	832.39	980.70	681.10	992.93	1,109.34	919.29
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	0.99	9.08	-4.60	-8.04	1.50	-0.21



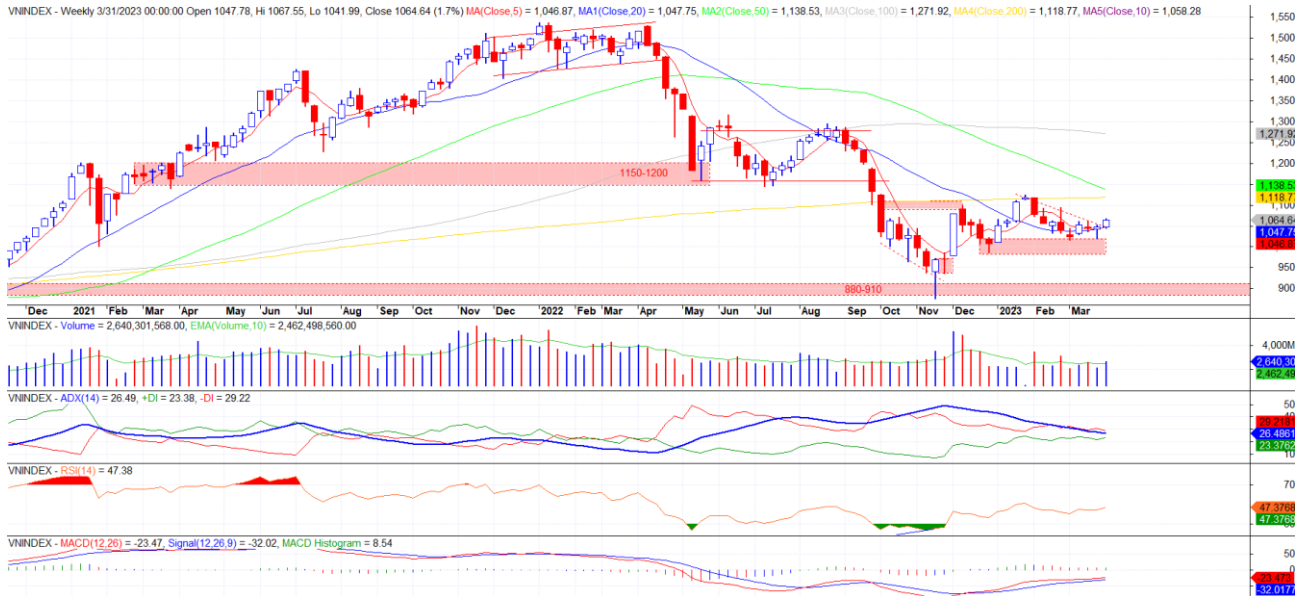
ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có tuần tăng điểm tương đối tích cực. Mặc dù biên độ tăng không lớn, các chỉ số đóng cửa trong sắc xanh trong cả 5 phiên của tuần qua, qua đó xác lập chuỗi 9 phiên tăng điểm liên tiếp. Cùng với đó là thanh khoản cải thiện cho thấy dòng tiền đang quay trở lại. Độ rộng thị trường không thực sự áp đảo khi lực cầu chỉ tập trung ở một vài nhóm cổ phiếu trụ, điển hình như ngân hàng, bất động sản, chứng khoán, khu công nghiệp. Ngược lại, áp lực điều chỉnh chủ yếu đến từ nhóm cổ phiếu thực phẩm đồ uống với những SAB, VNM hay MSN. Tuy nhiên, mức giảm ở các cổ phiếu này cũng không đáng kể. Mặt khác, trong tuần qua cũng chứng kiến động thái bán ròng trở lại của khối ngoại sau 3 tuần mua ròng liên tiếp trước đó.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

VN-Index đã vượt được trendline giảm với nền tảng theo sau nền rút chân của tuần trước đó và đóng cửa vượt hẳn MA20 tuần. Trên đồ thị ngày, tuy tín hiệu vượt không quá mạnh với các nền thân nhỏ, nhưng với diễn biến dòng tiền luân chuyển vẫn khá ổn giữa các nhóm ngành, chúng tôi cho rằng nhịp tăng vẫn sẽ còn tiếp diễn trong tuần này, đi kèm với sự phân hóa mạnh. Với chuỗi tăng 9 phiên liên tiếp như hiện tại, chỉ số có thể sẽ có 1-2 phiên đầu tuần về test gap trước khi tiếp tục xu hướng chính. Ngưỡng kháng cự cần chú ý sẽ là vùng 1100-1120.

VN-Index



HNX-Index cũng có tuần tăng điểm, nhưng tín hiệu nền tảng trên đồ thị tuần không mạnh. Trên đồ thị ngày, diễn biến vẫn thiên về đi ngang, nhưng điều tích cực là chỉ số vẫn duy trì trên đường MA5 và MA20 ngày. Với nền tảng kèm khối lượng tăng cao trong phiên cuối tuần, chỉ số đang có cơ hội sẽ bứt phá tốt hơn trong tuần này và vượt hẳn ngưỡng 210 để xác nhận vào kịch bản tăng. Ngưỡng kháng cự cần chú ý khi đó sẽ là vùng đỉnh cũ 220-225.

HNX-Index



Nhìn chung, cả hai chỉ số đều đã vượt được trendline giảm và đang có nhiều cơ hội tiếp tục nhịp tăng hướng về vùng đỉnh cũ đầu tháng 2. Chiến lược chung có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh trong phiên để canh mua hoặc nắm giữ vị thế với tỷ trọng ở mức trung bình, hạn chế mua dần khi chỉ số tiến gần về kháng cự. Ưu tiên các nhóm như Chứng khoán, BĐS, Khu công nghiệp, Xây dựng.

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG**TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
VPB	21,050	-0.47%	121,787,016
SHB	10,750	2.38%	120,113,689
SSI	21,500	5.13%	113,433,580
STB	26,200	4.59%	112,500,722
VND	15,500	1.31%	107,624,128

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
SHS	9,200	3.37%	105,431,224
CEO	22,200	2.30%	32,848,692
MBS	15,800	10.49%	21,121,986
PVS	25,400	0.79%	16,778,785
IDC	41,000	4.86%	13,471,340

TOP 5 GIÁ TRỊ KHỚP LỆNH

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
STB	26,200	4.59%	2,895.1
VPB	21,050	-0.47%	2,558.7
SSI	21,500	5.13%	2,399.2
HPG	20,800	1.96%	1,981.1
VND	15,500	1.31%	1,662.3

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
SHS	9,200	3.37%	954.9
CEO	22,200	2.30%	718.1
IDC	41,000	4.86%	539.5
PVS	25,400	0.79%	427.0
MBS	15,800	10.49%	317.0

THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ**TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX**

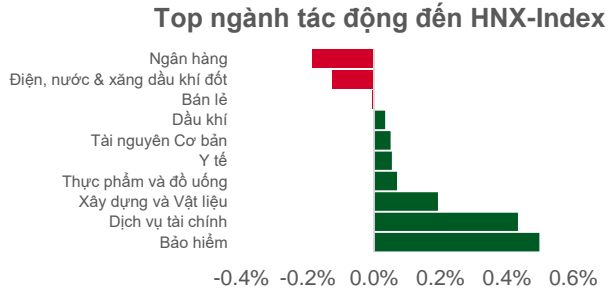
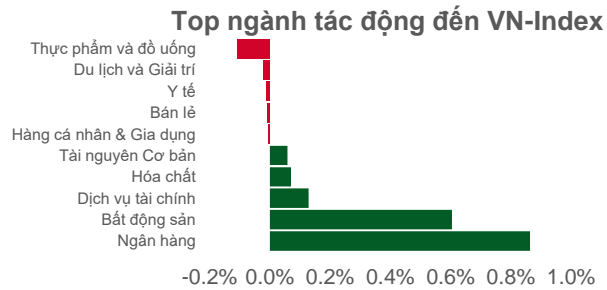
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VCB	91,400	2.70%	0.27%
VHM	51,500	5.10%	0.26%
TCB	28,350	7.18%	0.16%
VIC	55,000	3.19%	0.16%
CTG	29,200	2.46%	0.08%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
PVI	52,000	7.44%	0.33%
IDC	41,000	4.86%	0.24%
MBS	15,800	10.49%	0.22%
PTI	40,800	20.00%	0.21%
KSV	27,000	10.66%	0.20%

TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX

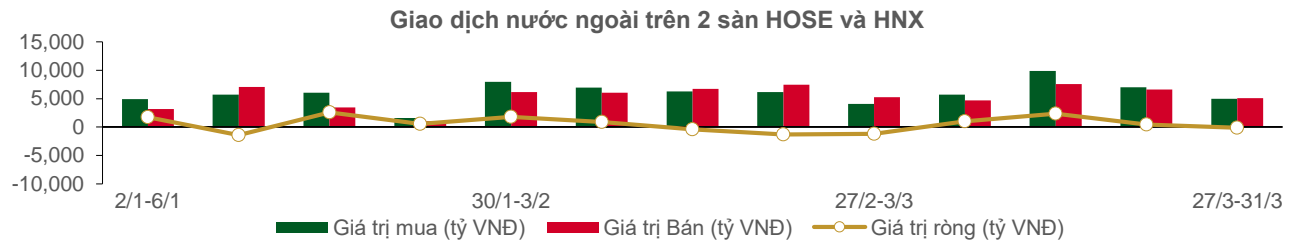
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
SAB	184,700	-1.65%	-0.05%
VNM	74,400	-0.80%	-0.03%
GAS	102,000	-0.39%	-0.02%
DGW	28,700	-13.29%	-0.02%
VPB	21,050	-0.47%	-0.02%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
KSF	40,400	-7.13%	-0.36%
BAB	13,700	-3.52%	-0.16%
VIF	12,400	-7.46%	-0.14%
DTK	9,000	-5.26%	-0.13%
PRE	17,000	-5.03%	-0.04%



THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	174.79	4,906.21	174.06	5,051.61	0.74	(145.42)
HNX	1.49	39.90	3.26	40.97	(1.77)	(1.07)
Tổng 2 sàn	176.28	4,946.11	177.32	5,092.58	(1.03)	(146.49)



TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
HPG	20,800	14,518,600	302.85
VHM	51,500	4,855,600	239.45
VIC	55,000	1,954,300	106.15
VCB	91,400	1,130,000	103.64
DXG	12,550	7,554,500	93.64

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
IDC	41,000	404,100	16.30
PVI	52,000	74,800	3.75
BVS	19,100	176,909	3.18
TNG	17,100	165,400	2.89
PVS	25,400	108,900	2.76

TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
STB	26,200	(18,596,700)	(476.83)
MSN	77,800	(1,964,400)	(151.23)
DGW	28,700	(4,888,200)	(150.70)
VPB	21,050	(7,144,400)	(148.15)
VND	15,500	(7,928,100)	(121.81)

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
SHS	9,200	(2,006,310)	(18.09)
MBS	15,800	(325,697)	(4.90)
NVB	15,300	(257,500)	(3.97)
PLC	33,300	(25,690)	(0.91)
INN	38,500	(20,600)	(0.78)

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Miễn trừ trách nhiệm

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,
Phường Tân Phú, Quận 7,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,
157 Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận
3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn
Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.
HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,
81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912